

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21-6-2022

V/v “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Dũng

Ông Trịnh Hữu Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: số nhà 103, đường Nguyễn Văn Cừ, tổ dân phố 5, thị trấn Đạ M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Phước An (nay là thôn Bình An), xã Phước L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 14 tháng 02 năm 2022 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Anh T trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (*sau đây viết tắt là Quyết định số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2019*). Quyết định về quan hệ hôn nhân công nhận thuận tình

ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T (*anh T*) và chị Nguyễn Thị H (*chị H*); về con chung giao cháu Nguyễn Ân Tú, sinh ngày 19/4/2012 cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Tú cho đến khi thành niên. Giao cháu Nguyễn Kim Thảo, sinh ngày 04/12/2015 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thảo cho đến khi thành niên. Các bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Ngoài ra, Quyết định còn quyết định các vấn đề khác như án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Quyết định số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2019 đã có hiệu lực pháp luật.

Cháu Nguyễn Kim Thảo (*cháu Thảo*) được giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc. Tuy nhiên, kể từ tháng 01/2022 chị H bỏ đi khỏi địa phương nhưng không mang theo cháu Thảo đi cùng mà giao lại cho bà ngoại (*tên là bà Lâm Thị Phúc*) là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay, trong khi đó bà ngoại của cháu Thảo hiện nay cũng đã lớn tuổi, không có công việc ổn định và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Còn bản thân chị H đi đâu, làm gì thì không ai được biết (*có thông tin chị H đang làm thuê tại tỉnh Bình Dương*).

Sau khi biết được việc chị H bỏ nhà đi và cháu Thảo được chị H giao lại cho bà ngoại nuôi dưỡng. Anh T đã nhiều lần đến thăm nom con thì bị gia đình bên ngoại cản trở, không cho gặp con. Nguyên vọng của anh T là mong muốn được trực tiếp nuôi cháu Thảo để cháu Thảo có điều kiện phát triển tốt hơn về mọi mặt. Do vậy, anh T yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thảo, không yêu cầu chị H phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án chị H vắng mặt với lý do đã bỏ đi khỏi địa phương nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi chị H cư trú. Kết quả xác minh thì thấy rằng:

“Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997, có hộ khẩu thường trú tại thôn Phước An (nay là thôn Bình An), xã Phước Lộc, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng không có mặt tại địa phương với lý do chị H đi làm công nhân tại tỉnh Bình Dương. Hiện cháu Nguyễn Kim Thảo, sinh ngày 04/12/2015 đang sống với bà ngoại là bà Lâm Thị Phúc tại thôn Phước An (nay là thôn Bình An), xã Phước Lộc, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng”.

Đồng thời qua xác minh được biết cháu Thảo còn nhỏ (*mới được 7 tuổi*) sống với bà ngoại tại xã Phước Lộc nhưng hiện nay đang theo học tại xã Hà Lâm (*là học sinh lớp 1B của Trường tiểu học xã Hà Lâm*).

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết được quyền trực tiếp nuôi cháu Thảo, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đánh giá về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định pháp luật về tố tụng. Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ; việc tổng đạt giao nhận các văn bản tố tụng cho các đương sự, cho Viện kiểm sát cùng cấp là đúng quy định; xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách tố tụng của đương sự là hoàn toàn đúng pháp luật; thời hạn giải quyết vụ án là đảm bảo theo quy định.

Chị H đã bỏ đi khỏi địa phương nên không đến Tòa làm việc. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng, tại phiên tòa hôm nay chị H tiếp tục vắng không lý do; căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Đây là quan hệ “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Giao cháu Nguyễn Kim Thảo, sinh ngày 04/12/2015 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thảo cho đến khi thành niên. Tuy nhiên, kể từ tháng 01/2022 chị H bỏ đi khỏi địa phương, chị H đi đâu, làm gì thì không ai được biết; cháu Thảo được chị H giao lại cho bà ngoại là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Nguyên vọng của anh T là mong muốn được nuôi cháu Thảo để cháu Thảo có điều kiện phát triển tốt hơn về mọi mặt. Yêu cầu của anh T là chính đáng. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T.

- Về án phí: Anh T đồng ý chịu toàn bộ án phí sơ thẩm nên buộc anh T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của nguyên đơn, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[1] Về thủ tục tố tụng.

Chị H bỏ đi khỏi địa phương và không đến Tòa làm việc. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay chị H vắng mặt không lý do. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp; thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Anh T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thảo. Trong khi đó chị H có nơi cư trú tại thôn Phước An (nay là thôn Bình An), xã Phước Lộc, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là vụ án “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” và Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy rằng: Theo Quyết định số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Giao cháu Nguyễn Kim Thảo, sinh ngày 04/12/2015 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thảo cho đến khi thành niên. Tuy nhiên, kể từ tháng 01/2022 chị H bỏ đi khỏi địa phương nhưng không mang theo cháu Thảo đi cùng mà giao lại cho bà ngoại là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Chị H đi đâu, làm gì thì không ai được biết. Sau khi biết được việc chị H bỏ nhà đi và cháu Thảo được chị H giao lại cho bà ngoại nuôi dưỡng anh T đã nhiều lần đến thăm nom con thì bị gia đình bên ngoại cản trở. Nguyên vọng của anh T là mong muốn được nuôi cháu Thảo để cháu Thảo có điều kiện phát triển tốt hơn về mọi mặt. Xét nguyện vọng được nuôi con của anh T là chính đáng nên có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thảo của anh T thì thấy rằng:

Bản thân anh T có công việc ổn định (*làm nghề xây dựng*); có thu nhập tương đối cao (*thu nhập hàng tháng từ 13.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng*); có chỗ ở ổn định (*có nhà riêng*); trong thời gian chị H bỏ đi khỏi địa phương tuy không phải là người trực tiếp chăm sóc cháu Thảo nhưng với tình cảm người cha dành cho con, anh T đã thường xuyên đến thăm nom con. Xét mục đích, động cơ, nguyện vọng của anh T là hoàn toàn chính đáng và xét điều kiện nuôi con của anh T là đảm bảo có đủ khả năng để chăm sóc cháu Thảo nên cần thiết giao cháu Thảo lại cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cho đến khi thành niên là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T yêu cầu được nuôi con nhưng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Anh T thỏa thuận chịu tòa bộ án phí sơ thẩm nên buộc anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

T xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T đối với chị Nguyễn Thị H về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Giao cháu Nguyễn Kim Thảo, sinh ngày 04/12/2015 cho anh Nguyễn Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thảo cho đến khi thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Anh T chịu nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000076 ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, anh T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T án hôm nay (*ngày 21/6/2022*) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị đơn chị H vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Đ (02);
- Chi cục THADS huyện Đ (02);
- UBND xã Phước Lộc, huyện Đ (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Lập